

Số: /GP-TNMT

Bắc Giang, ngày tháng 9 năm 2021

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 768/2014/QĐ-UBND ngày 18/11/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Xét đề nghị của: Công ty cổ phần Du lịch Bắc Giang tại Đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước và hồ sơ kèm theo; Trưởng phòng Tài nguyên khoáng sản tại Báo cáo thẩm định ngày 27/9/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần Du lịch Bắc Giang (địa chỉ: số 08 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang) được xả nước thải vào nguồn nước với các nội dung chủ yếu sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: Hệ thống thoát nước thải chung của thành phố Bắc Giang, sau đó chảy ra Sông Thương.

2. Vị trí nơi xả nước thải:

- Số 08 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang.

- Tọa độ vị trí xả nước thải (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục 107^0 , múi chiếu 3^0): (X(m): 2353 817; Y(m): 416 178).

3. Phương thức xả nước thải: Bơm cưỡng bức.

4. Chế độ xả nước thải: Gián đoạn.

5. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: $150 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$.

6. Chất lượng nước thải: Thông số và giới hạn nồng độ chất ô nhiễm trong nước thải không vượt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt QCVN 14:2008/BTNMT, $C_{\max} = C_{\text{cột B}} \times K$ (với $K=1$); cụ thể như sau (Bảng 1):

Bảng 1: Thông số và giới hạn nồng độ chất ô nhiễm trong nước thải.

TT	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	Giá trị giới hạn tối đa
1	pH	-	5,5 - 9,0
2	BOD ₅ (20 °C)	mg/l	50
3	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	100
4	Tổng chất rắn hòa tan	mg/l	1000
5	Sulfua (H ₂ S)	mg/l	4.0
6	Amoni (NH ₄ ⁺)	mg/l	10
7	Tổng Nitrat (N)	mg/l	50
8	Dầu mỡ động, thực vật	mg/l	20
9	Tổng chất hoạt động bề mặt	mg/l	10
10	Tổng Phosphat (PO ₄ ³⁻) (tính theo P)	mg/l	10
11	Tổng Coliforms	MPN/100ml	5000

7. Thời hạn của giấy phép: 03 năm (36 tháng), kể từ ngày ký Giấy phép.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty cổ phần Du lịch Bắc Giang:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này và hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xả nước thải đã được phê duyệt; trong quá trình xả nước thải vào nguồn nước nếu có những nội dung cần thay đổi so với quy định tại Điều 1 và nội dung cam kết trong hồ sơ thì Công ty phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những nội dung thay đổi sau khi được cơ quan có thẩm quyền cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện quan trắc nước thải và nước nguồn tiếp nhận:

a) Quan trắc chất lượng nước thải:

- Vị trí quan trắc: 01 vị trí trước và 01 vị trí sau hệ thống xử lý nước thải.

- Các thông số chất lượng nước thải đối chiếu theo quy định tại khoản 6 Điều 1 của Giấy phép;

- Tần suất quan trắc: định kỳ bốn (04) lần/năm (tháng 3, 6, 9 và 12).

b) Quan trắc chất lượng nguồn nước tiếp nhận:

- Vị trí quan trắc: 01 vị trí tại nguồn nước tiếp nhận nước thải.

- Các thông số chất lượng nước đối chiếu theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước mặt QCVN 08-MT: 2015/BTNMT, cột B₁.

- Tần suất quan trắc: 02 lần/năm (tháng 6, tháng 12).

3. Thu gom nước thải, vận hành hệ thống xử lý nước thải theo đúng quy trình, thiết kế nêu trong hồ sơ, bảo đảm các thông số chất lượng nước thải luôn nằm trong giới hạn cho phép quy định tại Khoản 6, Điều 1 của Giấy phép này trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận. Trường hợp có bất kỳ thông số nào không đạt yêu cầu quy định thì phải ngừng ngay việc xả nước thải để khắc phục.

4. Lắp đặt thiết bị, giám sát lưu lượng nước thải và lập sổ theo dõi lượng nước xả thải hàng ngày theo quy định.

5. Hàng năm (trước ngày 30 tháng 01), tổng hợp báo cáo gửi Sở Tài nguyên và Môi trường và Phòng Tài nguyên và môi trường thành phố Bắc Giang về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và nguồn nước tiếp nhận theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

6. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước và môi trường ở Trung ương và địa phương. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp phép và cơ quan chức năng ở địa phương nếu có sự cố, bất thường về công trình xả nước thải.

7. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13.

8. Xây dựng phương án ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước.

9. Trường hợp hồ sơ thủ tục môi trường có nội dung quy định về chất lượng nước thải sau xử lý, quan trắc, giám sát nước thải sau xử lý khác với giấy phép này thì thực hiện theo quy định tại Giấy phép.

Sau khi được cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước, nếu Công ty cổ phần Du lịch Bắc Giang vi phạm các quy định của pháp luật về tài nguyên nước và các văn bản pháp luật liên quan hoặc không thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước và trong hồ sơ đã cam kết thì sẽ bị đình chỉ hoặc thu hồi giấy phép theo quy định và phải chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật về các vấn đề có liên quan.

Điều 3. Công ty cổ phần Du lịch Bắc Giang được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1, Điều 38 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực từ ngày ký.

Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty cổ phần Du lịch Bắc Giang còn tiếp tục xả thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Cục quản lý TNN (b/c);
- LĐS (GD, PGĐ-PT);
- P.TN&MT TP Bắc Giang (giám sát);
- Công ty CP Du lịch Bắc Giang (T/h);
- VPS (K.toán, một cửa), TNKS;
- Lưu: VT, TNKS (Hồ sơ).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ngô Văn Xuyên